

CẢM NGHIỆM QUYỀN NĂNG GIẢI PHÓNG CỦA THIÊN CHÚA

Đức TGM F.X. Nguyễn Văn Thuận

(Nhân ngày giỗ lần thứ 17 Đức cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, xin đăng lại bài phát biểu của Ngài tại Đại Hội Giáo Dục Giáo Lý do TGP Los Angeles tổ chức từ ngày 21 đến 26 Tháng Ba năm 1996)

Chỉ vài ngày sau khi tôi được trả tự do khỏi ngục tù Cộng sản ở Hà Nội, tôi vui mừng khôn tả là được gặp một người anh em giám mục, Đức Tổng Giám Mục Roger Mahony, đến từ thế giới tự do. Tôi vẫn còn nghe nổi lòng thổn thức, trái tim hồi hộp đập mạnh vì cảm động, tựa hồi Thánh Phêrô gặp lại các bạn hữu, sau khi ra khỏi tù: "Bây giờ tôi mới biết mọi chuyện là thật. Chúa thật đã sai các thiên thần của Ngài đến cứu tôi thoát khỏi tay Herôđê và những gì các người Do Thái mong chờ (Công vụ tông đồ 12:11).

Bảy ngày đã trôi qua ... Trong dịp này, hai lần, Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã mời phái đoàn gồm ba giám mục Việt Nam đến thăm viếng Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ: Đức Hồng Y Giuse Trịnh Văn Căn từ Hà Nội, Đức Tổng Giám Mục Phaolô Nguyễn Văn Bình từ Saigon và tôi. Cuộc viếng thăm không bao giờ thành tựu nữa, vì nay hai người anh em giám mục kia của tôi đã vĩnh viễn ra đi.

Hôm nay, tôi có thể nói đây là một ngày lịch sử đối với tôi, vì tôi, người kém may mắn nhất trong ba anh em - và người duy nhất còn sống sót, lại được hiện diện cùng các bạn nơi đây. Đây chính là bằng chứng về quyền năng giải phóng của Thiên Chúa và là một bất ngờ tuyệt diệu được diện kiến lại với Đức Tổng Giám Mục Mahony, nay là một Vị Hồng Y của Giáo Hội Công Giáo, ngay tại Tổng giáo phận Los Angeles của Ngài, với tư cách là một người khách đã được chính thức mời đến để trình bày cùng các bạn về chính đề tài: "Quyền Năng Giải Phóng của Thiên Chúa". Lần này, tôi đã đến được mà không cần phải có giấy phép, vì tôi là một người tự do ở Roma !

Tôi thành tâm cảm ơn Đức Hồng Y Mahony, và xin cảm ơn toàn thể anh chị em về lòng ưu ái và những lời cầu nguyện dành cho tôi.

Câu chuyện phúc âm về sự sống lại của Lazarô sẽ là đề tài suy gẫm của chúng ta hôm nay. Tôi đã được yêu cầu chia sẻ cùng các bạn kinh nghiệm của tôi về quyền năng giải phóng của Thiên Chúa trong thời gian 13 năm tù, trong đó hết 9 năm bị biệt giam.



LỄ TÂN PHONG HỒNG Y
ĐTGM FX NGUYỄN VĂN THUẬN NGÀY 21.2.2001



LM TRẦN CÔNG NGHỊ VÀ PHÒNG VIÊN THANH THẢO
CỦA VIETCATHOLIC TƯỜNG TRÌNH TỬ ROMA



Những câu trong đoạn phúc âm này là ánh sáng chiếu soi những năm tháng đen tối đó. Cho phép tôi kể lại một câu chuyện và nhấn mạnh vào 4 điểm. Đó cũng chính là những tia sáng do cùng một nguồn sáng soi đường cho chúng ta đi vào Đệ Tam Thiên Niên Kỷ.

1. Chúa Giêsu khóc thương Lazarô

Ai trong các bạn lại chẳng kinh ngạc tính cách nhân bản của Chúa Giêsu sao? Chúa rất là người, rất gần gũi với chúng ta. "Bạn Lazarô của chúng ta đang ngủ. Ta đi đánh thức nó ấy dậy." (Gio. 9:11)

Chúa Giêsu cũng phiền muộn thương cảm vô vàn... "Các người để anh ta ở đâu?"... Chúa Giêsu khóc và các người Do-thái bảo, "Xem kìa, ông ta thương anh đó biết là bao !" (Gio. 9:33,34,35)

Mỗi lần Chúa Giêsu thấy chúng ta đau khổ, buồn phiền, thì Ngài cũng đau đớn như chính nỗi đau thương của ngài.

2. Chúa Giêsu gọi Lazarô bước ra

Ngài gọi lớn tiếng, "Lazarô hãy ra đây." Người chết bước ra ! Chúa Giêsu là Vị cứu tinh, là Thầy sự sống. "Nhiều người Do-thái đến đó thăm viếng Maria chứng kiến sự việc và đã tin vào Ngài" (Gio. 9:43,44,45)

3. Chúa Giêsu tháo gỡ các dây ràng buộc Lazarô

"Chân tay anh ấy bị dây trời buộc và mặt bị vải che lấp... Chúa Giêsu bảo họ, "Hãy tháo gỡ cho anh ta, để anh ta được tự do." (Gio. 11,14).

Lazarô từ cõi chết sống dậy, nhưng chưa được tự do hẳn. Anh ta còn đang bị ràng buộc. Chúa Giêsu trả tự do cho anh ta, "Hãy lăn tảng đá ra"; nhưng Chúa đã nhờ chúng ta giúp Ngài "Hãy cởi cho anh ta ra." Chúng ta, cùng Chúa Giêsu, được chung dự vào lịch sử phúc âm hóa thế giới, được làm mục vụ thay ngài.

4. Chúa Giêsu trao cho Lazarô một sứ mệnh "Hãy để cho đi tự do".

Lazarô khám phá ra rằng Chúa Giêsu không chỉ là một người bạn, nhưng trên hết Ngài còn là Vị cứu tinh, Đấng giải phóng, có sức cải biến và là nguồn ban sự sống. Lazarô bước qua một đời sống mới và Chúa Giêsu phái Lazarô ra đi với sứ mệnh giải phóng.

Chúa Giêsu đã làm Lazarô sống lại từ cõi chết, nhưng phép lạ chỉ là một việc tượng trưng. Lazarô chỉ sống thêm vài năm nữa rồi chết. Tự do mà Chúa Giêsu ban cho Lazarô quý báu hơn vạn lần - đời sống vĩnh cửu ! "Bất luận là ai tin Ta thì sẽ không bao giờ chết." (Gio. 9:26)

Năm 1977, nhiều thánh lễ an táng đã được cử hành cho tôi trên khắp hoàn cầu. Chính nhờ những hồng ân đó, tôi vẫn còn sống và hôm nay có mặt ở đây với anh chị em.

Chúng ta hãy ngợi khen quyền năng giải phóng của Thiên Chúa! Chúa Giêsu giải thoát Lazarô sau bốn ngày trong mộ. Chúa Giêsu giải thoát tôi sau 13 năm trong tù.

Các bạn thân mến,

Tôi không muốn nói đến các khía cạnh tiêu cực của những năm tù đày. Tôi muốn dâng tất cả lên cho Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse. Điều mà các bạn thích nghe nhất là sự chia sẻ thành thật về kinh nghiệm của một người anh em - hiểu biết về quyền năng giải phóng của Thiên Chúa trong cuộc sống ngày qua ngày của tôi.

Trong thời gian 13 năm tù đó, tôi ý thức được tất cả những yếu đuối về thể chất cũng như tinh thần của tôi. Có những lúc tôi hoàn toàn không thể tập trung tâm trí, thậm chí cũng không thể cầu nguyện được. Chúa Giêsu soi sáng tôi. Tôi phải sống làm chứng tá cho Chúa Kitô" - Trong lời di chúc cuối cùng, trước khi chết, Chúa Giêsu đã để lại cho tôi: lời của Ngài, thân thể của Ngài, Mẹ của Ngài, Giáo Hội của Ngài, chức vụ linh mục của Ngài, giới răn mới của Ngài, sứ mệnh của Ngài, bổn phận là phải làm tất cả mọi việc thành một. Mỗi ngày tôi phải tự nhắc nhở nhiều lần, "tôi phải sống theo lời trần trời của Chúa" - Thật là đơn giản, thật là vô tận. Tôi xin nêu ra đây 10 quy tắc để giải thích làm thế nào mà tôi cảm nhận được sức mạnh quyền năng giải phóng của Chúa.

Mười quy tắc của đời sống

- *1. Tôi sẽ sống trọn vẹn những giây phút hiện tại.*
- *2. Tôi sẽ phân biệt giữa Chúa và công việc của Chúa.*
- *3. Tôi sẽ giữ vững bí quyết này: cầu nguyện.*
- *4. Tôi sẽ coi Mình Thánh Chúa là sức mạnh duy nhất của tôi.*
- *5. Tôi sẽ chỉ có sự thông thái duy nhất là: hiểu biết về Thập Giá.*
- *6. Tôi sẽ luôn trung thành với sứ mệnh của tôi trong Giáo Hội và vì Giáo Hội, như là một chứng nhân của Chúa Giêsu Kitô.*
- *7. Tôi sẽ tìm thứ Bình An mà thế giới không ban được.*
- *8. Tôi sẽ thi hành cuộc cách mạng bằng sự canh tân trong Chúa Thánh Linh.*
- *9. Tôi sẽ nói một ngôn ngữ và mang một đồng phục: Đức Bác Ái.*
- *10. Tôi sẽ có một tình yêu đặc biệt: Mẹ Maria Thánh Nữ Đồng Trinh.*

Giải thích về mười Quy Tắc của đời sống

1. Tôi sẽ sống trọn vẹn những giây phút hiện tại

Vào ngày 15 tháng Tám, 1975, ngày lễ Đức Bà Lên Trời, tôi được mời vào Dinh Độc Lập, Dinh Tổng Thống ở Saigon, để bị bắt giữ. Lý do là Đức Giáo Hoàng Phaolô VI đã tuyên chuyển tôi từ địa phận Nhatrang, nơi tôi đã làm giám mục trong tám năm, từ 1957 đến 1975, vào làm Tổng Giám Mục phụ tá tại Saigon. Đối với Chính quyền Cộng sản, sự tuyên chuyển độ một tuần trước khi họ tiếp thu Saigon vào ngày 30 tháng Tư, 1975, là bằng chứng âm mưu giữa Vatican và các Đế Quốc.

Ngay lúc tôi vừa bị bắt, tôi liền liên tưởng đến những lời nói của Đức Giám Mục John Walsh khi Ngài Bị cầm tù 12 năm tại Trung Cộng.

Trong ngày được phóng thích, Ngài nói, "Tôi đã trải qua hết nửa đời tôi đợi chờ."

Thật vậy, tất cả những người ở tù, kể cả chính tôi, đều mong mỗi được thả tự do.

Ngay lúc đó tôi quyết định là sự giam cầm không thể chỉ là một thời gian chịu đựng nhẩn nhục mà phải là một sự đổi hướng của đời tôi.

Tôi quyết định không chần chờ. Tôi sẽ sống những giây phút hiện tại với tất cả lòng yêu thương. Vì nếu tôi chờ đợi, những gì tôi chờ đợi sẽ không bao giờ đến. Chỉ một điều tôi có thể biết chắc chắn, là rồi tôi sẽ chết.

Tôi đã bị đưa đi xa khỏi địa phận của tôi, về làng Cay Vàng, cách Saigon 400 cây số. Ngày đêm tôi bị ám ảnh khi nghĩ đến các giáo dân của tôi. Làm thế nào để liên lạc được với họ? Chính lúc mà họ cần đến vị chủ chiên của họ nhất. Sự xa cách làm tôi rất đau lòng.

Một đêm nọ, một tia sáng vụt đến trong đầu tôi: "Thật là đơn giản, mình hãy noi gương Thánh Phaolô khi ở trong tù. Ngài viết thư từ đi khắp các cộng đồng dân Chúa khác nhau. Liên ngày hôm sau tôi gọi Quang, một chú bé trên đường đi lễ về. "Hãy về nói mẹ con mua cho ta vài cuốn lịch cũ." Chiều đến, bé Quang mang lại cho tôi những cuốn lịch và mỗi tối trong các tháng Mười và Mười Một năm 1975, từ trại giam, tôi viết nhắn tin đến các giáo dân của tôi. Mỗi buổi sáng chú bé lấy những tin tôi nhắn trên các trang giấy tôi đưa và đem về nhà cho mấy anh chị nó chép lại. Đó là cách tôi khởi sự viết cuốn sách "Con Đường Hy Vọng", và sách đã được chuyển ngữ qua sáu thứ tiếng: Việt Nam, Anh, Pháp, Ý, Đức và Tây Ban Nha. Quyền năng giải thoát của Chúa đã cho tôi nghị lực thực hành công việc Ngài ngay cả những lúc tuyệt vọng nhất.

Không, tôi sẽ không lãng phí thời giờ chờ đợi. Tôi sẽ sống những giây phút hiện tại với đầy tình thương. Chấm này nối tiếp chấm kia, ngàn vạn chấm thành một đường dài. Phút này nối tiếp phút kia, muôn triệu phút thành một đời sống. Chấm mỗi chấm cho đúng, đường sẽ đẹp. Sống mỗi phút cho tốt, đời sẽ thánh. Đường Hy Vọng do mỗi chấm hy vọng. Đời hy vọng do mỗi phút hy vọng." (ĐHV)

Năm 1980 tôi sống bị cưỡng bách trong một ngôi nhà tại Giang Xá ở Bắc Việt, hằng đêm tôi vẫn thầm kín tiếp tục viết những cuốn sách khác: "Người Lữ Hành trên Đường Hy Vọng" và Con Đường Hy Vọng dưới Ánh Sáng Lời Chúa và Cộng Đồng Vaticanô II".

2. Tôi sẽ phân biệt giữa Chúa và công việc của Chúa

Một mình trong xà lim, tôi rất khổ sở vì ý thức mình đã 48 tuổi đầu, lứa tuổi sung túc nhất của đời tôi, từng làm giám mục trong tám năm, học được nhiều kinh nghiệm mục vụ và nay lại bị biệt giam, bất động và sống xa giáo dân mình...(tận 1700 cây số).

Một đêm nọ, tôi nghe một tiếng nói tự đáy lòng cố vấn tôi rằng:

"Tại sao lại tự dằn vò chính mình? Con phải biết phân biệt giữa Chúa và công việc của Ngài. Tất cả những công việc con đã làm và ao ước tiếp tục làm, những việc viếng thăm con chiên, giáo huấn đệ tử chủng viện, các nữ tu và các hội tu sĩ, xây cất trường học, truyền bá Phúc Âm đến người ngoại đạo, tất cả là những việc làm tuyệt hảo, những việc làm của Chúa, nhưng không phải là chính Chúa! Nếu Chúa muốn con từ bỏ tất cả các việc đó và phó thác mọi việc trong tay Ngài, thì con hãy vâng theo và tin tưởng ở Ngài! Chúa sẽ làm việc trăm ngàn lần khá hơn con; Ngài sẽ giao phó công việc đó cho những người khác khá hơn con. Con chỉ chọn Chúa và không phải công việc của Chúa!" Sự soi sáng này đã đổi hẳn quan niệm của tôi. Khi cộng sản bỏ tôi vào hầm chứa hàng của tàu Hải Phòng, cùng với 1500 tù nhân khác đưa chúng tôi ra Bắc, tôi tự an ủi: "Đây là Vương Cung Thánh Đường của tôi, đây là giáo dân mà Chúa đã trao cho tôi trông nom, đây là sứ mệnh của tôi: làm sáng tỏ sự hiện diện của Chúa giữa các anh em đây thất vọng, khôn khổ của tôi. Ý Chúa muốn tôi có mặt tại đây. Tôi vâng theo Thánh ý Ngài. Từ đây phút đó trở đi, một sự bình an xâm chiếm tâm hồn tôi và ở cùng tôi trong suốt 13 năm trường."

3. Tôi sẽ nắm vững vào một bí quyết: cầu nguyện

Khi tôi được thả ra khỏi tù, thì có nhiều người nhận xét rằng ít nhất trong thời gian đó tôi có nhiều thì giờ để cầu nguyện! Không có đơn giản như quý vị tưởng đâu. Chúa cho tôi thấy sự yếu đuối tinh thần cũng như thể xác của tôi. Thời gian trôi qua rất là chậm chạp ở trong tù, đặc biệt là khi bị giam cô lập. Một tuần, một tháng, hai tháng đã là quá lâu, nhưng khi kéo dài trong nhiều năm thì trở thành vô tận! Đã có những ngày mà tôi không thể đọc lấy một kinh nào.

Tôi liên tưởng đến câu chuyện của cụ già Jim. Cứ mỗi ngày vào 12 giờ trưa, cụ Jim vào nhà thờ và sau không quá hai phút lại ra về. Người giúp việc nhà thờ thấy vậy rất thắc mắc. Một hôm, ông ta chặn Jim lại và hỏi:

"Ông đến đây hằng ngày để làm gì?"

"Tôi đến để cầu nguyện"

"Không thể được. Chỉ trong hai phút thì ông có thể cầu nguyện được gì?"

"Thưa tôi đốt nát; tôi cầu cùng Chúa theo lối của tôi."

"Nhưng mà ông nói gì?"

"Tôi nói, "Giêsu ơi, Jim đây" và tôi đi ra."

Năm tháng trôi qua. Cụ Jim càng già, lâm bệnh và vào nhà thương thí. Sau một thời gian, lúc ông sắp từ trần thì linh mục và y tá ở cạnh giường bệnh.

"Ông Jim, ông có thể cho chúng tôi biết tại sao từ ngày ông vào điều trị tại đây, tất cả đều biến đổi tốt đẹp? Mọi người trở thành vui vẻ và thân thiện hơn không?"

"Tôi không biết. Khi tôi còn đi đứng được, thì tôi đi vòng quanh thăm viếng mọi người, trò chuyện hỏi thăm đôi chút. Khi tôi nằm liệt, thì tôi gọi điện thoại cho mọi người từ giường tôi, cười đùa và làm cho họ được vui sướng. Jim lúc nào cũng vui tươi."

"Nhưng tại sao lúc nào ông cũng vui tươi?"

"Khi mà quý vị được thăm viếng hằng ngày thì quý vị sung sướng phải không?"

"Đúng vậy. Nhưng ai đến thăm viếng ông? Chúng tôi nào thấy ai đâu."

"Chúa Giêsu. Ngài đến thăm tôi mỗi ngày vào lúc mười hai giờ trưa."

"Và Chúa nói gì cùng ông?"

"Chúa bảo, Jim ơi, Giêsu đây"

Lúc lâm chung, người ta thấy ông Jim nở một nụ cười thật lớn và ra dấu mời một người nào đó ngồi xuống trên chiếc ghế bên cạnh giường ông. Sau một vài giây phút, ông lại mỉm cười, nhắm mắt và tắt thở.

Có những lúc, khi tôi không còn sức lực để đọc kinh được, tôi thường lặp lại, "Chúa Giêsu ơi, Phanxicô Thuận đây". Tôi liền cảm thấy được ủi an và biết chắc là Chúa đang đáp lại, "Phanxicô Thuận, Giêsu đây".

Cầu nguyện là hiện diện với một người, là ở với Chúa Giêsu.

Quý vị hỏi tôi, "Cha đã đọc những kinh nào?"

Tôi đọc lời Chúa, những Bài Thánh Vịnh trong Cựu Ước. Tôi đọc những kinh nguyện mà tôi đã đọc trước kia trong gia đình khi tôi còn nhỏ. Những bài hát phụng vụ vang lại trong trí óc của tôi. Tôi hay hát các bài Veni Creator (Xin Chúa Thánh Thần Hãy Đến), các bài thánh vịnh các thánh tử đạo, Sanctorum Meritis, bài Credo (kinh Tin Kính)... Có trải qua những chuỗi ngày đen tối của tù tội mới thật sự thưởng thức được sự tuyệt diệu của các lời kinh này, ý thức được rằng các khổ đau đang chịu được dâng lên để đạt được sự trung thành với Giáo Hội. Có hai kinh cầu mà tôi đặc biệt gọi là kinh cầu giải phóng của tôi.

- Kinh Cầu các Thánh: Khỏi các chức ma quỷ, xin Chúa chữa chúng con. Khỏi mọi tội lỗi, xin Chúa chữa chúng con. Khỏi phải chết đời đời, xin Chúa chữa chúng con. Vì cái chết và phục sinh của Chúa, xin Chúa chữa chúng con. Vì Ôn Chúa Thánh Thần, xin Chúa chữa chúng con. - Tám Mối Phúc Thật Một mặt, tôi chia sẻ những thống khổ của người nghèo đói, những người than khóc, những người bị bách hại vì công lý. Mặt khác, tôi chiêm ngưỡng lòng Chúa bao dung và sức mạnh Chúa giải thoát họ. Thiên Đường là của họ.

"Tại sao có những khủng hoảng trong Giáo Hội?"

"Chỉ vì người ta không còn chú trọng đến việc cầu nguyện nữa." (ĐHV 134)

4. Minh Thánh Chúa sẽ là sức mạnh duy nhất của tôi.

"Câu hỏi mà người ta thường hỏi tôi rất nhiều lần là: "Khi ở tù, Cha có được làm lễ không?"

Và khi tôi trả lời "Có", câu hỏi tiếp theo mà tôi có thể đoán trước là, "Làm thế nào Cha có được bánh và rượu nho?"

Tôi bị bắt giam với hai bàn tay trắng. Sau đó tôi được phép xin những thứ tối cần thiết như áo quần, thuốc đánh răng, vôn vôn...Tôi gửi thư về nhà nói rằng "Hãy gửi cho tôi một ít rượu nho làm thuốc trị đau bao tử". Bên ngoài, người ta hiểu tôi có dụng ý muốn ám chỉ gì. Họ gửi cho tôi một chai rượu lễ nhỏ, với nhãn hiệu dán vào "Thuốc trị đau bao tử", cùng một ít Bánh Thánh được bẻ ra thành từng mảnh nhỏ. Công an hỏi tôi:

"Ông đau bao tử phải không?"

"Phải"

"Có một ít thuốc cho ông đây"

Tôi sẽ không bao giờ diễn tả hết niềm hân hoan vui sướng của tôi lúc bấy giờ! Và như thế, mỗi ngày với ba giọt rượu, một giọt nước trong lòng bàn tay, tôi đã dâng Thánh Lễ.

Những người Công Giáo trong nhóm 50 tù nhân chúng tôi cố gắng ở gần nhau. Chúng tôi trải kê nhau những tấm ván gỗ rộng 20 inches đã được phát để dùng làm giường. Chúng tôi ngủ sát cạnh nhau hầu ban đêm có thể cùng nhau cầu nguyện. Mỗi tối, vào khoảng 9 giờ rưỡi, khi chuông báo hiệu tắt đèn, tất cả mọi người phải vào giường. Tôi cúi phục xuống tấm ván gỗ và dâng Thánh Lễ, dĩ nhiên là đọc thuộc lòng, và cho các người bạn láng giềng của tôi rước Minh Thánh Chúa, xuyên qua chiếc màn che muỗi của họ. Chúng tôi đã dùng bao giấy thuốc lá để bao che Minh Thánh Chúa.

Hàng tuần có một buổi học tập chính trị mà tất cả 250 tù nhân chúng tôi phải tham dự. Vào giờ nghỉ giải lao, chúng tôi có thể hút một điếu thuốc hoặc nói chuyện gẫu. Các anh em Công Giáo của tôi lợi dụng cơ hội này để chuyển Minh Thánh Chúa đến anh em các nhóm khác. Chúa Giêsu Kitô đã âm thầm hoạt động, chữa khỏi những khổ đau vật chất lẫn tinh thần. Nhiều người trước kia đã mất Đức Tin nay trở về cùng Chúa trong những ngày tháng đó.

Ban đêm, các anh em tù nhân thay phiên nhau cầu Thánh Thể. Minh Thánh Chúa giúp ích vô cùng. Ngay cả những người Phật Giáo và những người chưa tin Chúa đã được ơn trở lại. Sức mạnh vào tình thương của Chúa Giêsu không cưỡng lại được. Bóng tối của lao tù trở thành ánh sáng, hạt giống âm thầm nảy mầm trong bão táp.

Tôi đã trải qua chín năm biệt giam. Trong thời gian đó, mỗi ngày cứ vào lúc 3 giờ chiều, giờ Chúa tử nạn trên thập giá, thì tôi dâng Thánh Lễ. Lúc đó chỉ có một mình tôi và tôi có thể hát và ngợi khen Thiên Chúa, bằng tiếng La-tinh, tiếng Pháp hay tiếng Việt, tùy theo ý muốn. Tôi luôn

mang theo với tôi chiếc bao nhỏ chứa đựng Chúa Giêsu trong Mình Thánh, luôn "Có Chúa ở trong tôi và tôi ở trong Chúa".

Đó là những Thánh Lễ đẹp nhất trong đời tôi. Trong giờ chầu từ 9 đến 10 giờ tối, tôi hát các bài Lauda Sion, Misérere, Te Deum. Mặc dầu các loa phóng thanh không ngừng gào thét từ suốt 5 giờ sáng cho đến 11 giờ rưỡi đêm mỗi ngày, tôi vẫn cảm thấy một sự bình an trong tâm hồn và một niềm vui có Chúa Giêsu và Đức Mẹ ở cùng tôi. Tôi hát bài Salve Regina và bài Salve Mater và hiệp nhất thành một cùng với Giáo Hội hoàn vũ. Từ xà lim của tôi, tôi có thể nhìn thấy tất cả Giáo Hội - không còn ranh giới ngăn cách; và trước những loạt chỉ trích hung dữ và vu cáo chống lại Giáo Hội, tôi hát lên bài "Tu es Pétrus - Con là Đá và trên viên Đá này Ta sẽ xây Giáo Hội của Ta".

Sự hiện diện của Chúa Giêsu trong Thánh Thể an ủi và liên kết chúng tôi với nhau, nuôi sống và biến chúng tôi thành những người lữ hành trên đường đi Emmau.

Tin vào một quyền lực: đó là Phép Thánh Thể, Mình và Máu Thánh Chúa làm cho bạn sống. "Ta đến để chúng được sống, và sống sung mãn" (Gioan 10:10). Như mana đã nuôi sống dân Israel trên đường đến Đất Hứa, Phép Thánh Thể cũng nuôi các bạn tiến bước trên con Đường Hy Vọng.

5. Tôi chỉ có một sự khôn ngoan: Hiểu biết về Thập Giá

Khi tôi nhìn lại quá khứ của tôi, thật khó mà hiểu đoạn đường quanh co tôi đã đi qua. Tôi đã đi trên chông gai và sỏi đá, tôi đã vui vẻ hát ca khi tiến bước, dò dẫm tìm lối đi trong bóng tối. Lúc đó Chúa Giêsu đang ở bên tôi, bước đi cùng với tôi, dìu dắt tôi, bồng bế tôi khi tôi không còn sức cử động, khi tôi thoát chết chỉ trong vài gang tấc. Chính vào những lúc đó tâm trí tôi hướng về Chúa Giêsu bị khổ nạn trên thánh giá và bị bỏ rơi. Lúc đó Chúa không còn rao giảng, hoặc chữa lành bệnh nhân, hoặc làm cho bạn mình sống lại từ cõi chết. Chúa hoàn toàn không cử động. Với cái nhìn của thế gian, Chúa đã thua, trở nên vô dụng và đã thất bại. Nhưng với cái nhìn của Thiên Chúa, Chúa Giêsu, trên Thập Giá, đã hoàn tất một công cuộc cao cả hơn hết; Chúa đã đổ máu mình ra để cứu chuộc nhân loại.

Tôi đã được giải phóng nhờ ý tưởng về Chúa chịu đóng đinh vào Thập Giá. Khi tôi bị nghiền nát bởi cơn đau đốn phần xác, sự khinh bỉ, những vu cáo trắng trợn, sự bội bạc và vô tình, tôi cầu xin cho được thông công cùng Chúa trên Thập Giá, và tôi ý thức được đó là hành động quan trọng nhất trong đời tôi. Hãy cùng Chúa Giêsu cứu chuộc Thế Gian! Tôi thường hay hát "O crus ave, spes unica mundi salus et gloria!"

Các bạn có một sự khôn ngoan: Hiểu biết về Thập Giá. (1 Cor 2:2). Hãy nhìn lên Thập Giá và các bạn sẽ tìm thấy giải pháp cho tất cả các khó khăn mà các bạn đang lo lắng. Nếu Thập Giá là tiêu chuẩn bạn dựa vào để thi hành mọi lựa chọn và quyết định, thì bạn sẽ được bình an (RH 989).

Những gì có vẻ điên rồ trong con mắt của người đời, thật ra là sự khôn ngoan trước con mắt Thiên Chúa. (1 Cor 3:19 và 1 Cor 1:27 (RH 106)).

Giáo Hội đã được khai sinh trên Thập Giá. Giáo Hội lớn lên nhờ tiếp tục mầu nhiệm khổ nạn của Chúa Giêsu cho đến tận thế. Nếu quý bạn đặt tin tưởng vào tiền bạc, tài ngoại giao, quyền thế và ảnh hưởng, hoặc vào các chiến dịch vận động đủ loại, quý bạn sẽ bị làm lẫn cách thâm sâu. (RH 258).

6. Tôi sẽ luôn trung thành với sứ mệnh của tôi trong Giáo Hội và cho Giáo Hội như là một chứng nhân của Chúa Giêsu Kitô.

Trong lời di chúc, Chúa Giêsu đã để lại Giáo Hội của Ngài cho tôi nhưng đồng thời Ngài cũng giao phó cho tôi một sứ mệnh. "Hãy làm chứng nhân cho Thầy cho đến tận cùng trái đất" (Act 1:8). Tôi không thể trung thành với lời của Chúa Giêsu trừ khi tôi thực thi sứ mệnh của tôi trong Giáo Hội và cho Giáo Hội: "Hãy yêu mến Giáo Hội. Vâng phục Giáo Hội. Trung thành với Giáo Hội. Cầu nguyện cho Giáo Hội (ĐHV 253). Có nhiều loại người Công Giáo khác nhau, loại người Công Giáo hữu dụng của Hội Thánh, loại người Công Giáo chỉ có danh xưng, có loại người Công Giáo theo thời cơ mưu cầu danh lợi. Nhưng Chúa của chúng ta chỉ nhận những người Công Giáo một trăm phần trăm mà thôi, những người chấp nhận Ngài vô điều kiện. "Họ đã bỏ hết mọi sự mà theo Ngài" (Lk. 5:11).

Tôi đã bị buộc tội cấu kết vào âm mưu giữa Toà Thánh và Đế quốc chống lại Cộng Sản chỉ vì Đức Thánh Cha Phaolô đã chuyển tôi vào Sài Gòn một tuần lễ trước khi quân đội Cộng Sản vào. Tôi đã bị bắt giam không một phiên tòa, không một lời tuyên án.

Cũng như Đức Thánh Cha Phaolô VI, tôi đã lặp lại nhiều lần, "vì Giáo Hội, vì Giáo Hội".

Làm thế nào để tôi có thể là chứng nhân của Chúa Kitô? Một ngày kia tôi đã nói với một cán bộ Cộng Sản khi anh ta chỉ trích Giáo Hội: "Có nhiều chữ cùng âm nhưng có hai nghĩa khác nhau. Vậy nếu ông thật sự muốn tìm hiểu Giáo Hội, để đối thoại với những người Công Giáo, tôi xin viết một bản chú dẫn về ngữ vựng tôn giáo bằng tiếng La-tinh, tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Ý, tiếng Tây Ban Nha, và tiếng Tàu với những định nghĩa bằng Việt ngữ. Nếu ông chấp thuận đề nghị của tôi, thì cho tôi xin một ít giấy và một cây viết. Ông ta bằng lòng và tôi đã bắt đầu từ "A đến Z".

Khi người cán bộ trở lại, tôi giải thích cho ông ta một vài chữ trong bản chú dẫn những ý nghĩa, lịch sử và sự phát triển của Giáo Hội, thí dụ như, tu viện trưởng, tu viện, đời sống trong tu viện, sự thanh lặng, khó nghèo, sự vâng phục, khiết tịnh, hãm mình, công việc chân tay, mục vụ và công việc trí thức vân vân... Tính tò mò của ông ta phát khởi... Một cách rất chậm rãi, tôi đã tiếp tục giải thích bản chú dẫn, một hình thức dạy giáo lý cấp tốc cho các cán bộ Cộng Sản! Đó là một lối đối thoại trong tín cẩn và yêu thương thay vì đấu lý và chỉ trích.

Tôi cũng đã làm như vậy với những người lính canh gác tôi khi họ yêu cầu tôi dạy ngoại ngữ cho họ. Họ đem đến cho tôi những cuốn sách bằng tiếng Pháp. Trong khi tôi dạy họ về lịch sử, văn minh, văn chương và văn hóa Pháp, tôi đã có cơ hội để giải thích sự ảnh hưởng của Phúc âm trên nước Pháp và trên lịch sử và văn hóa Âu Châu.

Vai trò của người tông đồ trong thời đại của chúng ta là ở giữa trần gian, không do trần gian, nhưng cho trần gian với phương tiện của trần gian (ĐHV 340).

7. Tôi sẽ tìm sự bình an mà thế gian không thể cho được

Khi tôi bắt đầu nhận định giữa Chúa và công việc của Chúa, khi tôi đã chọn Chúa và di chúc của Ngài và đã phó thác mọi chuyện trong tay Ngài, khi tôi biết yêu thương những kẻ khác, đặc biệt những kẻ thù của tôi như Chúa Giêsu đã yêu thương tôi, tôi cảm thấy bình an lớn lao trong tâm hồn tôi. Mất tự do, mất đi hoàn toàn mọi thứ và sống cùng cực trong xà lim đen tối, tôi đã được bình an bởi vì tôi có thể nói lên, "Chúa là tất cả của đời tôi".

Sự bình an mà thế gian không thể cho được đã đem đến cho tôi niềm vui lớn.

"Thánh thiện là tươi vui liên li vì được Chúa" (ĐHV 532)

"Tại sao không vui? Chắc là giữa tâm hồn con với Chúa có điều gì không thỏa" (ĐHV 534).

"Con quên tặng họ niềm vui, tặng sự bình an mà thế gian không thể cho được, kho tàng vui tươi của con phải vô tận" (ĐHV 540).

Dưới sự soi sáng của những tư tưởng này, tôi cười nhạo mình và cười nhạo thế gian. Những điều mà mười năm trước đây tôi cho là quan trọng nay hóa ra ngu xuẩn. Tại sao tôi đã để cho những thứ đó xáo trộn sự bình an tâm hồn tôi? Tất cả chỉ là phù du, ấu trĩ, tham vọng, những lo lắng khát khao đã làm tôi xa cách Chúa.

Tôi sẽ nói như Mẹ Têrêsa: "Thông điệp của tôi là hãy vui cười". Đường vòng "by-pass" có thể chữa trị tim tôi được gọi là "everything passes" (mọi chuyện rồi sẽ qua). Trên chiếc nhẫn giám mục của tôi, được khắc vào hai chữ: "Todo pasa". Thánh Nữ Teresa thành Avila đã viết rằng, "Todo pasa, solo Dios basta" (mọi sự sẽ qua đi, chỉ Chúa là đủ rồi).

8. Tôi sẽ thực hiện một cuộc cách mạng bằng cách canh tân đời mới trong Chúa Thánh Thần.

Chúa Giêsu đã đến thế gian để đem lửa thiêu đốt tất cả dơ bẩn, một thanh kiếm để chặt đứt những xiềng xích ràng buộc chúng ta trong nô lệ. Người đã đem đến Sự Thật bởi vì chỉ có Sự Thật mới giải phóng được chúng ta.

Người đã chết để giải phóng chúng ta khỏi sự chết. Người đã chỗi dậy từ cõi chết để cho chúng ta cuộc sống viên mãn.

Chúng ta thực hiện cuộc cách mạng này như thế nào? "Con muốn thực hiện một cuộc cách mạng, mệnh danh là cuộc canh tân thế giới. Hoài bão lớn lao đó, sứ mạng cao đẹp đó, Chúa trao cho con, con thi hành với: quyền lực Chúa Thánh Thần. Mỗi ngày con chuẩn bị lễ Hiện Xuống mới quanh con." (ĐHV 979)

Tôi đã sống trên một quê hương đau khổ qua 40 năm chiến tranh, kinh nghiệm với sụp đổ của ý thức hệ Cộng Sản và những đổ vỡ của chủ nghĩa tiêu thụ. Những lời ca trữ tình của bài hát

"Những Chiếc Ghế Trống, Những Chiếc Bàn Trống" từ cuốn tiểu thuyết "Les Misérables" còn vang vọng trong trí tôi, sau cuộc cách mạng thất bại và đổ vỡ:

"Nơi đây người ta nói về cách mạng, Nơi đây người ta đã thấp sáng ngọn lửa !Nơi đây người ta đã hát lên cho ngày mai Và ngày mai chẳng bao giờ đến !"Giáo Hội của Chúa, chúng ta đang đi về đâu đây, đi về đâu? (Quo vadis?)

Tìm đâu ra con đường mới - Giáo Hội hiện diện và nhập thế?

Ở tại Á Châu? Ở tại Hoa Kỳ?

Đức Thánh Cha Phaolô VI đã nói lên rõ ràng sự thách đố biết tiến đi theo Thánh Linh trong bức thư Sự Phát Triển các Dân Tộc (Populorum Progressio) số 13:"...Theo kinh nghiệm con người, Giáo Hội, không tìm cách xen vào nội bộ chính trị của các quốc gia...mà chỉ tìm một mục tiêu đơn độc: tiếp tục công cuộc của chính Chúa Kitô dưới sự hướng dẫn tốt của Thánh Linh" (GS n.3).Đường lối mới mà Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã chỉ cho chúng ta thấy là gì? Đó là ý tưởng về Cuộc Truyền Bá Phúc Âm Mới.

"Mỗi ngày, Phúc-Âm-hóa lại trí óc và quả tim con, bằng cách đọc, suy ngẫm, say sưa uống lấy lời hằng sống, để từ từ Phúc Âm thấm nhuần sâu xa vào mỗi tế bào, mỗi thớ thịt của con, đó là canh tân, là cuộc cách mạng bền bỉ trường kỳ nhất." (ĐHV 646) "Hàng rào kiên cố nhất, không phải là chiến lũy, không phải hàng rào điện tử, mà chính là sự hờ hững vô tâm của con." (ĐHV 652).Chúa Giêsu thấy nỗi lo sợ của các tông đồ và sự run rẩy của các môn đệ của Ngài khi Ngài giao cho họ sứ mệnh, "hãy làm chứng nhân cho Ta cho đến tận cùng trái đất", thì Chúa chỉ nói, "Các con đừng sợ! (Mt 17:7). Chúng con sẽ lãnh nhận sức mạnh của Chúa Thánh Linh và Chúa Thánh Linh sẽ ở cùng các con, và các con sẽ là chứng nhân của Thầy" (Act 1:8).

9. Tôi sẽ nói một ngôn ngữ và mang một đồng phục: Bác Ái

Các tù nhân bị giam giữ trong một thời gian rất lâu, không một lần được xử án và trong những hoàng cảnh ép bức, thường lưu giữ những kỷ niệm cay đắng ,lòng căm thù và ý chí báo thù. Đó là phản ứng tự nhiên ở bất cứ nơi nào.

Tôi bị ở tù 13 năm, trong đó hết 9 năm bị biệt giam.

Có hai người lính canh gác tôi nhưng không bao giờ nói chuyện với tôi, ngoại trừ hai tiếng, có và không.

Nhưng tôi biết dù sao đi nữa, họ cũng là những người anh em của tôi và tôi phải tử tế với họ. Tôi không có gì để biếu tặng, vì là người tù, tôi không có gì cả, không có gì để có thể làm cho họ vui lòng. Làm sao đây? Một đêm nọ, một ý tưởng đến với tôi. Con vẫn còn rất giàu có. Con có tình yêu của Chúa Kitô trong lòng con. Con hãy yêu họ như Chúa Giêsu yêu con vậy". Ngày hôm sau tôi liền thi hành dự định, trước tiên bằng cách tỏ ra vui vẻ và mỉm cười. Tôi bắt đầu kể về các cuộc hành trình của tôi ở các nước người ta sống trong tự do và vui hưởng nền văn hóa cũng như những tiến bộ kỹ thuật của họ. Điều đó đã kích thích sự tò mò của họ và họ đã hỏi rất nhiều câu hỏi. Từ từ, rất từ từ, chúng tôi đã trở thành những người bạn. Họ muốn học những ngôn ngữ

ngoại quốc. Các người canh giữ tôi đã trở thành môn đệ của tôi! Không khí của nhà tù thay đổi rất nhiều. Tính chất mối giao thiệp khả quan hơn trước.

Trong lúc đó, tại một địa điểm khác, một nhóm 20 người đang học tiếng La-tinh để có thể đọc được những tài liệu của Giáo Hội. Giáo viên của họ là một người đã từng dạy giáo lý trước kia. Một trong những người canh gác tôi một ngày nọ dự lớp dạy tiếng La-tinh, và hỏi tôi có thể dạy cho anh ta hát tiếng Latin không.

Tôi trả lời: "Có nhiều bài quá đi, và tất cả đều hay".

Anh ta đáp: "Ông cứ hát đi và tôi sẽ chọn."

Và tôi đã hát các bài Salve Regina, Salve Mater, Lauda Sion, Veni Creator, Ave Maria Stella - Các bạn sẽ không bao giờ đoán được bài anh ta đã chọn, bài Veni Creator!

Tôi không thể diễn tả ra được hết sự xúc động của tôi khi ở trong một nhà tù cộng sản mà lại nghe chính người lính canh giữ mình hát bài Veni Creator vào lúc 7 giờ sáng mỗi ngày trên đường ra sân tập thể dục.

Tôi sẽ chỉ nói một ngôn ngữ: Bác Ai .

Một buổi chiều, trong khi tôi ở tù tại Vinh-Quang, Thượng du Bắc Việt, tôi vào rừng đốn củi. Tôi hỏi người lính canh gác luôn truat trực bên mình, lúc ấy đã trở thành người bạn của tôi là tôi có thể nhờ anh ta một việc không.

"Việc gì đó? Tôi sẽ giúp ông".

"Tôi muốn cưa một khúc gỗ nhỏ để làm thành một thập giá."

"Ông không biết là luật cấm ngặt không được mang một dấu hiệu tôn giáo nào hay sao?"

"Tôi hứa là tôi sẽ giấu kín."

"Nhưng điều này rất nguy hiểm cho cả đôi ta."

"Hãy nhắm mắt lại đi, tôi làm ngay bây giờ và sẽ rất thận trọng."

Anh ta quay lưng lại và để tôi yên một mình. Tôi cưa một cây thánh giá nhỏ và sau đó dấu vào một miếng xà phòng được nấu chảy. Tôi gửi lấy kỹ càng và cho lắp vào một miếng kim loại và đã đeo thánh giá vào ngục.

Trong một nhà tù khác tại Hà Nội, tôi đã trở thành bạn của người canh gác tôi và tôi đã xin được một sợi dây sắt. Anh ta kinh ngạc và bảo rằng: "Khi tôi học ở trường Đại Học Công An, người ta nói rằng khi một người nào đó muốn có một sợi dây điện, nghĩa là họ có ý định tự sát!" Tôi giải thích cho anh ta biết là người Công Giáo, hơn nữa là các bậc tu hành không bao giờ tự tử. Như vậy, ông muốn làm gì với sợi dây điện? anh ta hỏi lại.

"Tôi cần một sợi dây để đeo thánh giá của tôi."

"Nhưng làm thế nào ông biến sợi dây điện ra thành dây đeo?"

"Nếu anh đem cho tôi hai cái kim nhỏ, tôi sẽ chỉ cho anh."

"Nguy hiểm quá!"

"Nhưng chúng ta là bạn kia mà!"

Anh ta do dự và sau cùng bảo, "Khó mà từ chối ông quá. Tối này vào lúc 7 giờ, chúng ta sẽ thi hành. Nhưng chúng ta phải làm xong trước 11 giờ. Tôi sẽ cho người bạn đồng gác với tôi nghỉ tối nay. Nếu anh ta biết được, anh ta sẽ tố cáo cả hai chúng ta".

Tối hôm đó, với các dụng cụ anh ta mang lại, chúng tôi đã cùng nhau cắt và dũa sợi dây đeo của tôi và đã làm xong trước 11 giờ khuya!

Thánh giá và dây chuyền đó không chỉ là kỷ niệm thời gian bị giam cầm mà thôi, mặc dầu chúng rất quý báu; nhưng chúng còn là sự nhắc nhở thường xuyên cho thấy chỉ có lòng bác ái của người theo đạo Chúa Kitô mới cải hóa được tâm hồn. Không phải vũ khí, không phải sự đe dọa, không phải phương tiện truyền thông. Các người lính canh gác tôi không làm sao hiểu nổi khi tôi nói về yêu thương những kẻ thù của mình, giảng hòa, tha thứ.

"Ông thật sự thương chúng tôi sao?"

"Phải, tôi thật sự thương các anh."

"Ngay cả lúc chúng tôi làm cho ông đau đớn? Lúc ông đau khổ vì bị giam tù mà không được xử án?"

"Hãy nhìn những năm tháng dài chúng ta ở bên nhau. Lẽ dĩ nhiên là tôi thương các anh!"

"Khi ông ra khỏi đây, ông có nói cho những người của ông đến tìm chúng tôi, đánh đập chúng tôi và hãm hại gia đình chúng tôi không?"

"Tôi vẫn tiếp tục thương mến anh cho dù anh có muốn giết tôi đi nữa."

"Nhưng tại sao?"

"Bởi vì Chúa Giêsu dạy chúng tôi phải luôn thương yêu nhau, bằng không chúng tôi không xứng với danh nghĩa là người Công Giáo."

Tôi không đủ thì giờ để kể tất cả những mẫu chuyện cảm động chúng tỏ sức mạnh phóng thích do tình yêu Chúa Giêsu mang đến.

Các con mang một đồng phục và nói một ngôn ngữ - Bác Ai. "Bác Ai là chứng tích để biết các con là môn đệ Chúa" (Gioan 10:10).

Đó là dấu hiệu giá rẻ mà khó kiếm nhất. Bác Ai là sinh ngữ số một mà Thánh Phaolô cho là cao trọng hơn tiếng nói của loài người và các thiên thần" (1 Cor 13:1) (ĐHV 984).

10. Tôi sẽ có một tình yêu đặc biệt: Đức Trinh Nữ Maria

Những năm tháng khắc nghiệt ở trong tù trôi qua một cách chậm chạp. Trong lúc đau khổ vì tủi nhục và bỏ rơi, niềm nương tựa và hy vọng độc nhất của tôi là Mẹ Maria, Mẹ Thánh của chúng ta. Những tôi tớ tuyệt vời của Mẹ Maria, các cha Grignon de Monfort, Don Bosco, Maximilien Kolbe là những người bạn đồng hành của tôi trên con đường hy vọng. Họ đã tạo sự hứng khởi cho tôi và cho tôi một niềm tin bền bỉ trong tình thương của Mẹ Maria, Nữ Vương của các Thánh Tông Đồ và Tử Đạo.

Tôi thường cầu nguyện với Mẹ Maria thế này: "Lạy Mẹ Maria, nếu Mẹ biết rằng con không còn hữu ích cho Giáo Hội nữa thì xin Mẹ hãy cho con đặc ân được chết ở nơi đây, trong nhà tù này và hoàn chỉnh cuộc hi tế của con. Nếu Mẹ biết là con còn có thể hữu dụng cho Giáo Hội, thì con khẩn cầu Mẹ cho con được tự do vào một trong các ngày lễ của Mẹ. Sự kiện đã đến là vào ngày 28 tháng 11 năm 1988, trong khi tôi đang nấu ăn cho bữa cơm của tôi thì tôi nghe người lính gác tôi có điện thoại gọi anh ta.

Tôi thoáng nghĩ có lẽ có liên hệ đến tôi. Một vài phút sau đó, người lính gác gọi tôi. "Ông Thuận, ông đã ăn xong chưa?"

"Chưa, chưa xong." tôi trả lời.

"Ngay sau bữa ăn, ông hãy đến trình diện thủ trưởng...và chúc ông may mắn!"

Tôi đã được đem đi để gặp Bộ Trưởng Bộ Công An và sau một cuộc mạn đàm ngắn, ông ta đã hỏi tôi, "Ông có muốn đạo đạt yêu cầu gì không?"

"Vâng, Thưa Ông Bộ Trưởng, Tôi muốn được trả tự do !"

"Khi nào?"

"Ngay hôm nay !"

"Viên Bộ Trưởng hơi sững sốt nhưng tôi biết ngày của tôi đã đến. Hôm đó là Ngày Lễ Đức Mẹ Dâng Minh trong Đền Thánh và Mẹ đã trả lời sự cầu xin của tôi.

Để đáp lại sự ngạc nhiên của ông Bộ Trưởng, tôi trả lời: "Thưa Ông Bộ Trưởng, tôi đã bị giam cầm qua ba triều đại Giáo Hoàng: Phaolô VI, Gioan Phaolô I, Gioan Phaolô II. Tôi đã ở trong tù qua nhiệm kỳ của bốn vị Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản, Bhreznev, Andropov, Tchernenko, và Gorbachev."

Ông ta mở tròn đôi mắt. "Vâng, thật vậy. Được rồi. Sự yêu cầu của ông được chấp thuận. Ông được tự do."

THÔNGIỆP CỦA TÔI

1. Con Đường Hy Vọng

Một thông điệp cho cá nhân, cho gia đình và đời sống Kitô Hữu trong xã hội. Theo phong tục của người Việt Nam, một người khách khi được mời luôn mang theo một món quà nhỏ để tỏ sự quý trọng, sự khâm phục và tình bằng hữu. Tôi rất nghèo và chỉ có một món quà nhỏ cho tất cả các bạn do chính tôi thực hiện với tất cả tấm lòng của tôi. Tôi sắp sửa chia tay các bạn nhưng tôi muốn tặng cho các bạn "Con Đường Hy Vọng". Đặc biệt là cho các bạn người Mỹ, các bạn sẽ thấy một thông điệp đặc biệt gửi đến cho các bạn trong phần mở đầu.

2. Thái Bình Dương

"Mare Nostrum" Đại Dương của Đệ Tam Thiên Niên Kỷ. Tôi muốn nói cho các bạn nghe về một tư tưởng mà tôi thường có trong thời gian ở tù. Tôi thường hay nghĩ về biển Thái Bình Dương và cách thể của đại dương này chắc chắn không phải là để ngăn cách chúng ta nhưng thật sự là để nối kết chúng ta.

Thời xưa, Địa Trung Hải được gọi là "Mare Nostrum", có nghĩa là "Biển của Chúng Ta". Như các bạn biết, văn minh Hy Lạp và La Mã đã lớn lên chung quanh biển đó. Trong Đệ Tam Thiên Niên Kỷ, Thái Bình Dương chắc chắn sẽ được gọi là "Biển Của Chúng Ta" vì tất cả các nước và các dân tộc đang sống chung quanh đó như: Nga, Nhật, Đại Hàn, Trung Hoa, Đài Loan, Việt Nam, Phi Luật Tân, Thái Lan, Mã Lai Á, Tân Gia Ba, Indonesia, Úc Châu, Tân Tây Lan, Gia Nã Đại, Hoa Kỳ và Châu Mỹ La Tinh. Đây là vùng đông dân cư nhất trên thế giới. Điều quan trọng nên ghi nhớ là:

Kỹ thuật tiên bộ nhanh chóng tại ven bờ Thái Bình Dương; bom nguyên tử rơi xuống Thái Bình Dương. Tất cả những tôn giáo lớn có truyền thống đang qui tụ tại đây. Việc truyền bá phúc âm là một vấn đề vĩ đại.

Chúng ta hãy nhìn về Thái Bình Dương. Tất cả những thách đố trong tương lai đang hiện diện rõ nét trong hiện tại. Tuy nhiên, ý nghĩa của từ "Thái Bình" phải được làm cho sáng tỏ và được trải rộng ra. Thái Bình (Pacific), An Lành (Peace), Yêu Thương (Love), Đoàn Kết (Solidarity) !

Và còn việc Canh Tân Phúc Âm Hóa Môi Trường tại vùng Thái Bình Dương thì sao? Tại đó hiện nay có hàng tỉ người chưa bao giờ nghe đến tên Chúa Giêsu Kitô. Tôi cầu xin làm sao cho trước năm 2000, Đức Thánh Cha sẽ thực hiện một cuộc hành trình sứ mạng tiên tri (prophetic) quanh vùng Thái Bình Dương.

3. Thực Hiện Công Lý và Hòa Bình

Đức Hồng Y Roger Mahony và tôi là thành viên của Hội Đồng Giáo Hoàng về Công Lý và Hòa Bình. Chúng tôi thành thật yêu cầu các bạn, quý Anh quý Chị phụ trách việc giảng dạy Giáo Lý,

xin hãy tự dần thân một cách trang trọng để phục vụ cho căn nguyên, cội rễ của Công Lý và Hòa Bình.

Hòa bình trên thế giới là một điều rất mong manh, như các bạn đã biết. Từ khi Thế Chiến Thứ Hai chấm dứt, chỉ có vòn vẹn 60 ngày là có hòa bình thật sự trên thế giới. Mặt khác, đã có đến 250 vụ xung đột vũ trang! Chúng ta hãy suy gẫm về chủ đề: Ngày Hòa Bình Thế Giới. Và chúng ta cũng nhìn qua đường lối của các vị Giáo Hoàng gần đây.

1969 Sự xúc tiến Nhân Quyền, Con Đường Hy Vọng.

1971 Mọi người là anh em tôi

1973 Hòa bình có thể đạt được

1985 Hòa bình và giới trẻ cùng đồng hành

1994 Gia đình kiến tạo hòa bình của gia đình nhân loại

1995 Phụ Nữ, Giáo viên của hòa bình

1996 Hãy cho Con Trẻ một tương lai Hòa Bình

4. Khám phá những dấu chỉ của thời đại

Những đổi thay tuyệt vời đang xảy ra trong thời đại của chúng ta. Nhưng những dấu chỉ của thời đại thì hoàn toàn khác biệt.

Để thực hiện công tác như một nhà giáo dục về giáo lý, chúng ta phải học để đọc được những dấu chỉ của thời đại. Cho phép tôi dẫn ra những thử thách lớn đang đối diện với chúng ta.

Thứ nhất: Gia đình. Hình ảnh trung thực của gia đình gần đây đã dần dần đi xuống theo chiều hướng sa đọa. Ý nghĩa đích thực của hôn nhân đang bị lu mờ và điều khác những hình thức hơi tương đương của sự chung sống lứa đôi đã thay thế vào đó.

Thứ hai: Giới trẻ. Những khó khăn họ đang đương đầu thật là vĩ đại: thiếu lý tưởng, thiếu công ăn việc làm, thiếu những gương sáng để noi theo.

Thứ ba: Thử thách thứ ba là sự hiện diện càng ngày càng lớn rộng của bạo lực và chiến tranh.

Những thách đố khác lẽ dĩ nhiên cũng sẽ được nêu lên: trật tự mới của kinh tế, trào lưu cố định (fundamentalism) và sự thoái lui về mặt tôn giáo tại các trường học tư cũng như công, sự tuyệt giao giữa văn hóa và Giáo Hội, sự xử dụng truyền thông đại chúng, sự thái quá của tiến trình trần tục hóa.

Các bạn thân mến,

Bây giờ, xin mời tất cả các bạn cầu xin Chúa ban cho chúng ta quyền năng giải thoát của Ngài, và chúng ta hãy phó dâng mình trong tay Mẹ Maria, Mẹ Thánh của chúng ta. Tôi đã chia sẻ cùng các bạn niềm vui của tôi và tin tưởng vào việc hoàn tất mệnh lệnh của Thiên Chúa. Tôi không sắp đặt chương trình nào hết, chính Chúa đã dìu dắt tôi. Tôi cố gắng sống theo điều Chúa Giêsu Kitô răn dạy: "Các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con."

Los Angeles ngày 24 tháng Ba, 1996

+ Tổng Giám Mục Francis Xavier Nguyễn Văn Thuận

Phó Chủ Tịch Hội Đồng Giáo Hoàng Công Lý và Hòa Bình.

(Bài này ĐTGM Nguyễn Văn Thuận đã trao cho LM John Trần Công Nghị trong Đại Hội).